

LUẬN A TỶ ĐẠT MA PHẨM LOẠI TỨC
QUYỂN 13

Phẩm 7: BIỆN VỀ NGÀN CÂU HỎI, Phần 4

Bốn Thánh đế này:

Có bao nhiêu thứ đoạn dứt các sự biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Có hai thứ đoạn dứt các sự biết khắp về những gì được biết khắp, hai thứ không phải là đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết khắp.

Có bao nhiêu thứ nên đoạn trừ v.v...? Có hai thứ nên đoạn trừ, hai thứ không nên đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ nên tu v.v...? Có một thứ nên tu, một thứ không nên tu, hai thứ cần phân biệt, nghĩa là khổ thánh đế hoặc nên tu, hoặc không nên tu.

Nên tu là gì? Nghĩa là các khổ đế thiện.

Không nên tu là gì? Tức là các khổ đế bất thiện và vô ký.

Tập thánh đế cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ nhiễm ô v.v...? Có hai thứ không nhiễm ô, hai thứ nên phân biệt, nghĩa là khổ thánh đế hoặc nhiễm ô, hoặc không nhiễm ô.

Nhiễm ô là gì? Tức là khổ đế có ngăn che.

Không nhiễm ô là gì? Tức là khổ đế không có ngăn che.

Tập thánh đế cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ là quả mà không phải là có quả v.v...? Có ba thứ là quả mà cũng là có quả, một thứ là quả mà không phải là có quả.

Có bao nhiêu thứ có chấp thọ v.v...? Hai thứ không có chấp thọ, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc có chấp thọ, hoặc không có chấp thọ.

Có chấp thọ là gì? Nghĩa là tự thể của nó thâm nhiếp khổ đế.

Không có chấp thọ là gì? Nghĩa là tự thể của nó không thâm nhiếp khổ đế.

Tập thánh đế cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ do các đại tạo nên v.v...? Có một thứ không phải do các đại tạo nên, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc do các đại tạo nên, hoặc không do các đại tạo nên.

Do các đại tạo nên là gì? Tức là chín xứ và phần ít của hai xứ.

Không do các đại tạo nên là gì? Tức là một xứ và phần ít của hai xứ.

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp các nghiệp thân ngữ thì do các đại tạo nên, còn lại đều không phải là do các đại tạo nên.

Có bao nhiêu thứ có trên v.v...? Có ba thứ có trên, một thứ không có trên.

Có bao nhiêu thứ là có v.v...? Có hai thứ là có, hai thứ là không có.

Có bao nhiêu thứ là nhân tương ứng v.v...? Có một thứ là nhân tương ứng, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế thâm nhiếp các sắc có tâm bất tương ứng hành là nhân bất tương ứng, còn lại đều là nhân tương ứng.

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ có tâm bất tương ứng hành là nhân không tương ứng, còn lại đều là nhân tương ứng.

Bốn Thánh đế này:

Cùng sáu xứ thiện thâm nhiếp, thì sáu xứ thiện thâm nhiếp hai đế và phần ít của hai đế, còn hai đế và phần ít của hai đế cũng thâm nhiếp sáu xứ thiện.

Cùng năm xứ bất thiện thâm nhiếp nhau, thì năm xứ bất thiện thâm nhiếp phần ít của hai đế đó và phần ít của hai đế cũng thâm nhiếp năm xứ bất thiện.

Cùng bảy xứ vô ký thâm nhiếp nhau, có bốn trường hợp:

1. Hoặc là xứ vô ký không phải là đế, tức là hư không- phi trạch diệt.

2. Hoặc là đế không phải là xứ vô ký, tức là hai đế và phần ít của hai đế.

3. Hoặc là xứ vô ký cũng là đế, tức là phần ít của hai đế.

4. Hoặc không phải xứ vô ký cũng không phải đế, thì điều này không thể xảy ra được.

Cùng ba xứ lậu thâm nhiếp nhau, thì ba xứ lậu thâm nhiếp phần ít của hai đế, phần ít của hai đế cũng thâm nhiếp ba xứ lậu.

Cùng năm xứ hữu lậu thâm nhiếp nhau, thì năm xứ hữu lậu thâm nhiếp hai đế, hai đế cũng thâm nhiếp năm xứ hữu lậu.

Cùng tám xứ vô lậu thâm nhiếp nhau, có bốn trường hợp:

1. Hoặc là xứ vô lậu không phải đế, tức là hư không-phi trạch diệt.
2. Hoặc là đế không phải là xứ vô lậu, tức là hai đế.
3. Hoặc là xứ vô lậu mà cũng là đế, tức là hai đế.
4. Hoặc không phải xứ vô lậu cũng không phải đế, điều này không thể có được.

Có bao nhiêu thứ thuộc quá khứ v.v...? Có ba thứ thuộc quá khứ-hiện tại - vị lai, một thứ không phải là quá khứ - hiện tại hay vị lai.

Có bao nhiêu thứ là thiện v.v...? Có hai thứ thiện, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Thiện là gì? Tức là khổ thánh đế thâm nhiếp năm uẩn thiện.

Bất thiện là gì? Tức là khổ thánh đế thâm nhiếp năm uẩn bất thiện.

Vô ký là gì? Tức là khổ thánh đế thâm nhiếp năm uẩn vô ký.

Tập thánh đế cũng vậy.

Có bao nhiêu thứ thuộc cõi Dục v.v...? Có hai thứ không hệ thuộc cõi nào, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc thuộc cõi Dục, hoặc thuộc cõi Sắc, hoặc thuộc cõi Vô sắc.

Thuộc cõi Dục là gì? Nghĩa là khổ thánh đế thâm nhiếp năm uẩn thuộc cõi Dục.

Thuộc cõi Sắc là gì? Nghĩa là khổ thánh đế thâm nhiếp năm uẩn thuộc cõi Sắc.

Thuộc cõi Vô sắc là gì? Nghĩa là khổ thánh đế thâm nhiếp năm uẩn thuộc cõi Vô sắc.

Tập thánh đế cũng thế.

Có bao nhiêu thứ là học v.v...? Có ba thứ là phi học phi vô học, một thứ cần phân biệt, nghĩa là đạo thánh đế hoặc học, hoặc vô học.

Học là gì? Nghĩa là năm uẩn hữu học.

Vô học là gì? Tức là năm uẩn vô học.

Bốn Thánh đế này:

Có bao nhiêu thứ do kiến đạo mà đoạn v.v...? Có hai thứ không có gì phải đoạn trừ, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc do kiến đạo mà đoạn trừ, hoặc do tu đạo mà đoạn trừ.

Do kiến đạo mà đoạn trừ là gì? Nghĩa là khổ thánh đế có các bậc tùy tín hành, tùy pháp hành, hiện quán biên nhãn mà đoạn trừ. Vậy nghĩa là sao? Nghĩa là do kiến đạo mà đoạn trừ tám mươi tám tùy miên tương ứng với khổ đế, và nó luôn khởi tâm bất tương ứng hành.

Do tu đạo mà đoạn trừ là gì? Nghĩa là khổ đế có các thứ học thấy vết tích do tu mà đoạn trừ. Vậy nghĩa là sao? Nghĩa là do tu đạo mà đoạn trừ mười thứ tùy miên, và nó tương ứng với khổ đế, cùng khởi lên các nghiệp thân - ngữ có tâm bất tương ứng hành, hoặc là khổ đế không nhiệm ô.

Tập thánh đế cũng như vậy.

Có bao nhiêu thứ là không phải tâm v.v...? Có một thứ không phải là tâm-tâm sở- tâm tương ứng, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khi khổ thánh đế thâm nhiếp sắc - tâm bất tương ứng hành, thì nó không phải là tâm- tâm sở- tâm tương ứng. Khi các thọ uẩn, tướng uẩn tương ứng với hành uẩn, thì nó là tâm sở cùng tâm tương ứng. Còn tâm-ý-thức chỉ là tâm.

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp nghiệp thân- ngữ, tâm bất tương ứng hành, không phải là tâm - tâm sở - tâm tương ứng. Khi các thọ uẩn- tướng uẩn tương ứng với hành uẩn thì nó là tâm sở cùng với tâm tương ứng. Còn tâm - ý - thức chỉ là tâm.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ v.v...? Có một thứ không phải tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với thọ, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ, nghĩa là tùy tâm chuyển các nghiệp thân- ngữ, tâm bất tương ứng hành và thọ.

2. Hoặc tương ứng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, tức là tâm - ý - thức.

3. Hoặc tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với thọ, nghĩa là tướng uẩn và hành uẩn tương ứng.

4. Hoặc không phải tùy tâm chuyển mà cũng không phải tương ứng với thọ, tức là trừ ra tùy tâm chuyển các nghiệp thân - ngữ tâm bất tương ứng hành, còn lại các sắc tâm bất tương ứng hành.

Tập thánh đế cũng như vậy.

Đạo thánh đế cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ, nghĩa là các nghiệp thân- ngữ và tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành và

thọ.

2. Hoặc tương ứng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là tâm - ý- thức.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với thọ, tức là tướng uẩn và hành uẩn tương ứng.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với thọ, tức là trừ ra tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành, còn lại tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tướng- hành v.v...? Trừ tự tánh của nó ra, cũng như thọ nên biết.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ? Có một thứ không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, nghĩa là tùy tâm chuyển các nghiệp thân- ngữ tâm bất tương ứng hành, và tâm tương ứng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, tức là tâm và tâm không tương ứng với tứ, mà tương ứng với tâm và tâm sở của khổ đế.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, nghĩa là tâm và tứ tương ứng với tâm và tâm sở của khổ đế.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, tức là trừ ra tùy tâm chuyển các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, còn lại các sắc tâm bất tương ứng hành, và tâm không tương ứng với tứ, cùng với tâm - tâm sở của khổ đế không có tâm, không có tứ

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, tức là tùy tâm chuyển các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, và tâm tương ứng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, tức là tâm và tâm không tương ứng với tứ mà tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, nghĩa là tâm tứ cũng tương ứng với tâm-tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, tức là trừ ra tùy tâm chuyển các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương

ưng hành, còn lại các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ưng hành, và tâm không tương ưng với tứ, cùng với các pháp tâm-tâm sở không có tâm-không có tứ.

Có bao nhiêu thứ là kiến mà không phải là kiến xứ v.v...? Có một thứ không phải là kiến mà cũng không phải là kiến xứ, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc là kiến mà cũng là kiến xứ, hoặc là kiến xứ mà không phải kiến.

Hoặc kiến mà cũng là kiến xứ, tức là mắt nhìn thấy năm thứ nhiễm ô hoặc là chánh kiến của thế gian, còn lại đều là kiến xứ mà không phải là kiến.

Tập thánh đế cũng thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp tận trí và vô sinh trí mà không thâm nhiếp tuệ, là kiến mà không phải kiến xứ. Còn lại đều không phải là kiến mà cũng không phải là kiến xứ.

Có bao nhiêu thứ là thân kiến làm nhân mà không phải có nhân của thân kiến v.v...? Có hai thứ không có thân kiến làm nhân mà cũng không có nhân của thân kiến, còn hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc có thân kiến làm nhân mà không có nhân của thân kiến, hoặc có thân kiến làm nhân mà cũng có nhân của thân kiến, hoặc không có thân kiến làm nhân mà cũng không có nhân của thân kiến.

Có thân kiến làm nhân mà không có nhân của thân kiến, nghĩa là trừ ra ở quá khứ và hiện tại do thấy khổ mà đoạn trừ các tùy miên và nó tương ứng với câu hữu của khổ đế, cũng trừ ra ở quá khứ-hiện tại do thấy tập mà đoạn trừ các tùy miên biến hành và nó tương ứng với câu hữu của khổ đế, cũng trừ ra ở vị lai có nhân của thân kiến tương ứng với khổ đế, cũng trừ ra ở vị lai có thân kiến và nó tương ứng với các pháp sinh ra - già đi - trụ lại và vô thường, còn lại các thứ khổ đế nhiễm ô.

Có thân kiến làm nhân mà cũng có nhân của thân kiến, nghĩa là các khổ đế đã trừ ra ở trước.

Không có thân kiến làm nhân mà cũng không có nhân của thân kiến, tức là các khổ đế không nhiễm ô.

Tập thánh đế cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực v.v...? Có một thứ không phải nghiệp cũng không phải nghiệp dị thực, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải nghiệp dị thực, nghĩa là các nghiệp của thân-ngữ và các nghiệp của dị thực không thâm nhiếp tư.

2. Hoặc là nghiệp dị thực mà không phải là nghiệp, là tư không

thâu nhiếp các nghiệp của dị thực sinh ra khổ đế.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là nghiệp dị thực, tức là nghiệp của dị thực sinh ra tư.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải nghiệp dị thực, tức là trừ ra nghiệp và nghiệp dị thực sinh ra khổ đế, còn lại các khổ đế khác.

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế thâu nhiếp các nghiệp thân-ngữ và tư, là nghiệp mà không phải nghiệp dị thực, còn lại đều không phải nghiệp cũng không phải nghiệp dị thực.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển v.v...? Có một thứ không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là trừ ra tùy nghiệp chuyển các nghiệp thân-ngữ, còn lại các nghiệp thân-ngữ và tư.

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, tức là các uẩn thọ - tưởng - thức, và tư không thâu nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là các nghiệp thân-ngữ tùy nghiệp chuyển.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, tức là trừ ra nghiệp và tùy nghiệp chuyển khổ đế, còn lại các khổ đế khác.

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, tức là tư.

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, nghĩa là các uẩn thọ - tưởng - thức, và tư không thâu nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp cũng là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là các nghiệp của thân và ngữ.

4. Hoặc không phải là nghiệp cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là trừ ra tùy nghiệp chuyển tâm bất tương ưng hành, còn lại các tâm bất tương ưng hành.

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được v.v...? Có một thứ không phải là sắc tạo ra cũng không phải là sắc thấy

được, ba thứ nên phân biệt, nghĩa là khổ thánh đế có ba trường hợp:

1. Hoặc là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được, tức là tám xứ và phần ít của hai xứ.

2. Hoặc là sắc tạo ra mà cũng là sắc thấy được, tức là một xứ.

3. Hoặc không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc thấy được, nghĩa là một xứ và phần ít của hai xứ.

Tập thánh đế cũng thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ, thì nó là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được, còn lại đều không phải là sắc tạo ra cũng không phải là sắc thấy được.

Bốn Thánh đế này:

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...? Có một thứ không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc có đối, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có bốn trường hợp:

1. Hoặc là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối, nghĩa là phần ít của một xứ.

2. Hoặc là sắc có đối mà không phải là sắc tạo ra, nghĩa là phần ít của một xứ.

3. Hoặc là sắc tạo ra mà cũng là sắc có đối, tức là chín xứ và phần ít của một xứ.

4. Hoặc không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc có đối, tức là một xứ và phần ít của một xứ.

Tập thánh đế cũng thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ, là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối, còn lại đều không phải là sắc tạo ra cũng không phải là sắc có đối.

Có bao nhiêu thứ là khó thấy bởi vì rất thâm diệu v.v...? Tất cả đều là khó thấy bởi vì rất thâm diệu và vì rất thâm diệu cho nên rất khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải là thiện làm nhân v.v...? Có một thứ là thiện mà không phải là thiện làm nhân, có một thứ là thiện mà cũng do thiện làm nhân, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có ba trường hợp:

1. Hoặc là thiện làm nhân mà không phải là thiện, tức là khổ đế do dị thực thiện sinh ra.

2. Hoặc là thiện mà cũng do thiện làm nhân, tức là khổ đế thiện.

3. Hoặc không phải thiện mà cũng không phải là thiện làm nhân, nghĩa là trừ ra khổ đế do dị thực thiện sinh ra, còn lại các khổ đế bất

thiện và vô ký.

Tập thánh đế cũng vậy.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải do bất thiện làm nhân v.v...? Có hai thứ không phải là bất thiện cũng không phải bất thiện làm nhân, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có ba trường hợp:

1. Hoặc bất thiện làm nhân mà không phải là bất thiện, tức là khổ đế do dị thực bất thiện sinh ra, và ở cõi Dục có thân kiến- biên chấp kiến và khổ đế mà nó đều có tương ứng.

2. Hoặc là bất thiện mà cũng do bất thiện làm nhân, tức là các khổ đế bất thiện.

3. Hoặc không phải bất thiện mà cũng không phải bất thiện làm nhân, tức là trừ ra khổ đế do dị thực bất thiện sinh ra, và trừ ra thuộc cõi Dục có thân kiến- biên chấp kiến và khổ đế mà nó đều tương ứng đến, còn lại các khổ đế thiện và vô ký.

Tập thánh đế cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ là vô ký mà không phải do vô ký làm nhân v.v...? Có hai thứ không phải là vô ký cũng không phải do vô ký làm nhân, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có ba trường hợp:

1. Hoặc là vô ký làm nhân mà cũng không phải là vô ký, tức là khổ đế bất thiện.

2. Hoặc là vô ký cũng do vô ký làm nhân, tức là khổ đế vô ký.

3. Hoặc không phải là vô ký cũng không phải do vô ký làm nhân, tức là khổ đế thiện.

Tập thánh đế cũng như thế.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không có nhân v.v...? Có ba thứ là nhân duyên mà cũng có nhân, còn một thứ thì không phải là nhân duyên mà cũng không có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên v.v...? Có một thứ không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế có ba trường hợp:

1. Hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là tâm và tâm sở của khổ đế ở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên, tâm và tâm sở của khổ đế mà lúc A-la-hán mạng chung ở thời quá khứ hoặc hiện tại, và các thứ định diệt vô tướng đã sinh đang khởi lên.

2. Hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, tức là trừ ra khổ đế của tâm-tâm sở khi A-la-hán mạng chung ở thời quá khứ hoặc hiện tại, còn lại các tâm-tâm sở của khổ đế ở quá khứ hay hiện tại.

3. Hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, tức là trừ ra các tâm-tâm sở khổ đế ở vị lai; mà hiện tiền đang khởi lên, còn lại tâm-tâm sở của khổ đế ở vị lai trừ ra các tâm bất tương ứng hành đẳng vô gián, còn lại tâm bất tương ứng hành và các sắc khổ đế.

Tập thánh đế cũng thế.

Đạo thánh đế cũng có ba trường hợp:

1. Hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là tâm và tâm sở của đạo đế ở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên.

2. Hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, nghĩa là tâm và tâm sở của đạo đế ở thời quá khứ và hiện tại.

3. Hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, tức là trừ ra tâm và tâm sở của đạo đế ở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên, còn lại các tâm và tâm sở của đạo đế ở vị lai, và các nghiệp thân- ngữ tâm bất tương ứng hành với đạo đế.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên v.v...? Có một thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên, ba thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế thâm nhiếp sắc tâm bất tương ứng hành, thì đó là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại các khổ đế đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Tập thánh đế cũng như thế.

Đạo thánh đế thâm nhiếp các nghiệp thân- ngữ tâm bất tương ứng hành, thì đó là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại các đạo đế đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không có tăng thượng v.v...? Có một thứ là tăng thượng duyên mà không có tăng thượng, ba thứ là tăng thượng duyên mà cũng có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bộc lưu mà không phải là thuận bộc lưu v.v...? Có hai thứ không phải là bộc lưu mà cũng không phải là thuận bộc lưu, hai thứ cần phân biệt: Nghĩa là khổ thánh đế hoặc là bộc lưu mà cũng là thuận bộc lưu, hoặc là thuận bộc lưu mà không phải là bộc lưu.

Là bộc lưu mà cũng là thuận bộc lưu, tức là bốn bộc lưu. Còn lại các khổ đế, thì đó là thuận bộc lưu mà không phải là bộc lưu.

Tập thánh đế cũng như thế.

- Bốn Tĩnh lự: Đó là tĩnh lự thứ nhất, tĩnh lự thứ hai, tĩnh lự thứ ba và tĩnh lự thứ tư.

Bốn tĩnh lự này:

Có bao nhiêu thứ có sắc...? Tất cả đều cần phân biệt: Nghĩa là các

tĩnh lự này khi thâm nhiếp các nghiệp của thân-ngữ thì có sắc, còn lại đều là không có sắc.

Có bao nhiêu thứ có thấy...? Tất cả đều không thấy

Có bao nhiêu thứ có đối v.v...? Tất cả đều không đối.

Có bao nhiêu thứ hữu lậu v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lự hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu.

Hữu lậu là gì? Nghĩa là các tĩnh lự thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

Vô lậu là gì? Nghĩa là các tĩnh lự thâm nhiếp năm uẩn vô lậu.

Có bao nhiêu thứ hữu vi...? Tất cả đều là hữu vi.

Có bao nhiêu thứ có dị thực v.v...? Tất cả đều cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lự này, nếu là hữu lậu thì có dị thực, nếu là vô lậu thì không có dị thực.

Có bao nhiêu thứ là duyên sinh v.v...? Tất cả đều là duyên sinh - nhân sinh - thuộc về thế gian.

Có bao nhiêu thứ thuộc về sắc v.v...? Tất cả đều cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lự khi thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì thuộc về sắc, còn lại đều thuộc về danh.

Có bao nhiêu thứ thuộc về nội xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các tĩnh lự khi thâm nhiếp các tâm - ý - thức, nó thuộc về nội xứ, còn lại đều thuộc về ngoại xứ.

Có bao nhiêu thứ là trí biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều là trí biết khắp về những gì được biết khắp.

Bốn tĩnh lự này:

Có bao nhiêu thứ đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết khắp...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các tĩnh lự, nếu hữu lậu thì đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết khắp, nếu vô lậu thì không có gì phải đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết khắp.

Có bao nhiêu thứ nên đoạn dứt v.v...? Tất cả đều cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lự này, nếu là hữu lậu thì nên đoạn dứt, nếu vô lậu thì không nên đoạn dứt.

Có bao nhiêu thứ nên tu v.v...? Tất cả đều nên tu.

Có bao nhiêu thứ là nhiễm ô v.v...? Tất cả đều không nhiễm ô.

Có bao nhiêu thứ là quả mà không có quả v.v...? Tất cả đều là quả mà cũng có quả.

Có bao nhiêu thứ có chấp thọ v.v...? Tất cả đều không có chấp thọ.

Có bao nhiêu thứ do các đại tạo nên v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lự thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì do các đại tạo

nên, còn lại đều không do các đại tạo nên.

Có bao nhiêu thứ có trên v.v...? Tất cả đều có trên.

Có bao nhiêu thứ là có v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự, nếu hữu lậu thì có, nếu vô lậu thì không có.

Có bao nhiêu thứ là nhân tương ứng v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành thì nhân không tương ứng, còn lại đều là nhân tương ứng.

Bốn tính lự này:

Cùng sáu xứ thiện thâm nhiếp, có phần ít của năm xứ thiện thâm nhiếp bốn tính lự, bốn tính lự cũng thâm nhiếp phần ít của năm xứ thiện.

Cùng năm xứ bất thiện thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng bảy xứ vô ký thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng ba xứ lậu thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng năm xứ hữu lậu thâm nhiếp nhau, có bốn trường hợp:

1. Hoặc là xứ hữu lậu mà không phải tính lự, nghĩa là tính lự không thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

2. Hoặc là tính lự mà không phải xứ hữu lậu, nghĩa là bốn thứ tính lự vô lậu.

3. Hoặc là xứ hữu lậu mà cũng là tính lự, nghĩa là bốn thứ tính lự hữu lậu.

4. Hoặc không phải xứ hữu lậu mà cũng không phải tính lự, nghĩa là các tính lự không thâm nhiếp năm uẩn vô lậu, và các pháp vô vi.

Cùng tám xứ vô lậu thâm nhiếp nhau, có bốn trường hợp:

1. Hoặc là xứ hữu lậu mà không phải tính lự, nghĩa là tính lự không thâm nhiếp năm uẩn vô lậu, và pháp vô vi.

2. Hoặc là tính lự mà không phải xứ vô lậu, nghĩa là bốn thứ tính lự hữu lậu.

3. Hoặc là xứ hữu lậu mà cũng là tính lự, nghĩa là bốn thứ tính lự vô lậu.

4. Hoặc không phải xứ vô lậu mà cũng không phải tính lự, nghĩa là các tính lự không thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

Có bao nhiêu thứ thuộc quá khứ v.v...? Tất cả đều thuộc quá khứ - hiện tại - vị lai.

Có bao nhiêu thứ là thiện v.v...? Tất cả đều là thiện.

Có bao nhiêu thứ thuộc cõi Dục v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự này, nếu hữu lậu thì thuộc cõi Sắc, nếu vô lậu thì không hệ thuộc cõi nào.

Có bao nhiêu thứ là học v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự này hoặc học, hoặc vô học, hoặc phi học phi vô học.

Học là gì? Nghĩa là các tính lự này thâm nhiếp năm uẩn hữu học.

Vô học là gì? Nghĩa là các tính lự này thâm nhiếp năm uẩn vô học.

Phi học phi vô học là gì? Nghĩa là các tính lự này thâm nhiếp năm uẩn hữu lậu.

Bốn tính lự này:

Có bao nhiêu thứ do kiến đạo mà đoạn v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự này, nếu hữu lậu thì do tu đạo mà đoạn trừ, nếu vô lậu thì không có gì phải đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ không phải là tâm v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự này, thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ưng hành, thì không phải là tâm-tâm sở - tâm tương ưng. Khi các thọ uẩn- tưởng uẩn tương ưng với hành uẩn, thì tâm sở cùng với tâm tương ưng, tâm - ý - thức thì chỉ là tâm.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không phải là thọ tương ưng v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ưng với thọ, nghĩa là các tính lự này thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ, và tùy tâm chuyển tâm bất tương ưng hành cùng với thọ.

2. Hoặc tương ưng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là các tính lự thâm nhiếp các tâm- ý - thức.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ưng với thọ, nghĩa là các tính lự này thâm nhiếp các tưởng uẩn, và tương ưng với hành uẩn.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ưng với thọ, nghĩa là trừ ra tính lự thâm nhiếp tùy tâm chuyển tâm bất tương ưng hành, còn lại các tính lự thâm nhiếp tâm bất tương ưng hành.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ưng với tưởng- hành v.v...? Trừ tự tánh nó ra, thì cũng như thọ nên biết.

Có bao nhiêu thứ là tùy tầm chuyển mà không tương ưng với tứ v.v...? Có ba thứ là tùy tầm chuyển mà cũng không tương ưng với tứ, một thứ cần phân biệt: Nghĩa là sơ tính lự có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tầm chuyển mà không tương ưng với tứ, nghĩa là sơ tính lự thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ, và tùy tầm chuyển tâm bất

tương ứng hành cùng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là sơ tính lự thấu nhiếp tâm.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, nghĩa là sơ tính lự thấu nhiếp tâm - tứ tương ứng với pháp tâm và tâm sở.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, tức là trừ ra sơ tính lự thấu nhiếp các tâm bất tương ứng hành tùy tâm chuyển, còn lại các sơ tính lự thấu nhiếp tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ là kiến mà không phải là kiến xứ v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là kiến mà không phải là kiến xứ, nghĩa là tính lự này thấu nhiếp tận trí và vô sinh trí mà không thấu nhiếp tuệ vô lậu.

2. Hoặc là kiến xứ mà không phải là kiến, nghĩa là kiến không thấu nhiếp bốn tính lự hữu lậu.

3. Hoặc là kiến mà cũng là kiến xứ, nghĩa là tính lự thấu nhiếp các tuệ hữu lậu.

4. Hoặc không phải là kiến cũng không phải là kiến xứ, nghĩa là kiến không thấu nhiếp bốn tính lự vô lậu.

Có bao nhiêu thứ có thân kiến làm nhân mà không có nhân của thân kiến v.v...? Tất cả đều không có thân kiến làm nhân, mà cũng không có nhân của thân kiến.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự thấu nhiếp các nghiệp thân - ngữ và tư, thì đó là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực, còn lại đều không phải nghiệp mà cũng không phải là nghiệp dị thực.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là tính lự thấu nhiếp tư (ý).

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, nghĩa là tính lự thấu nhiếp các uẩn thọ - tưởng - thức, và tư không thấu nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là tính lự thấu nhiếp các nghiệp thân-ngữ.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là trừ ra tính lự thấu nhiếp tâm bất tương ứng hành tùy nghiệp chuyển, còn lại các tính lự thấu nhiếp tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được

v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tính lự thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ, là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được, còn lại đều không phải sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc thấy được.

Bốn tính lự này:

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...? Tất cả đều cần phân biệt: Nghĩa là khi các tính lự thâm nhiếp các nghiệp của thân-ngữ, là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối, còn lại đều không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc có đối.

Có bao nhiêu thứ khó thấy bởi vì rất thâm diệu v.v...? Tất cả đều khó thấy bởi vì rất thâm diệu và vì thâm diệu cho nên khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải do thiện làm nhân v.v...? Tất cả đều là thiện mà cũng do thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải do bất thiện làm nhân v.v...? Tất cả không phải bất thiện mà cũng không phải do bất thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là vô ký mà không phải do vô ký làm nhân v.v...? Tất cả không phải vô ký mà cũng không phải do vô ký làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không có nhân v.v...? Tất cả đều cũng có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là sơ tính lự có ba trường hợp:

1. Hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là tâm và tâm sở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên.

2. Hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, nghĩa là tâm và tâm sở ở quá khứ hoặc hiện tại.

3. Hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, tức là trừ ra pháp tâm-tâm sở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên, còn lại tâm-tâm sở pháp vị lai, và các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành.

Các tính lự thứ hai, thứ ba cũng như thế.

Tính lự thứ tư cũng có ba trường hợp:

1. Hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là tâm và tâm sở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên, và định vô tưởng đã sinh đang khởi lên.

2. Hoặc là đẳng vô gián cũng là đẳng vô gián duyên, nghĩa là pháp tâm và tâm sở ở quá khứ và hiện tại.

3. Hoặc không phải là đẳng vô gián cũng không phải là đẳng vô

gián duyên, tức là trừ ra pháp tâm-tâm sở ở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên, còn lại tâm-tâm sở pháp của vị lai, và trừ ra tâm bất tương ứng hành đẳng vô gián, còn lại là tâm bất tương ứng hành cùng các nghiệp thân - ngữ.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lực thâm nhiếp các nghiệp thân - ngữ tâm bất tương ứng hành, là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không có tăng thượng v.v...? Tất cả đều là tăng thượng duyên mà cũng có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bộc lưu mà không phải là thuận bộc lưu v.v...? Tất cả đều cần phân biệt: Nghĩa là các tĩnh lực này, nếu hữu lậu thì thuận bộc lưu mà không phải là bộc lưu, nếu vô lậu thì không phải là bộc lưu mà cũng không phải là thuận bộc lưu.

- Bốn vô lượng: Tức là Từ vô lượng, Bi vô lượng, Hỷ vô lượng và Xả vô lượng.

Bốn vô lượng này:

Có bao nhiêu thứ có sắc v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp nghiệp thân-ngữ thì có sắc, còn lại đều không có sắc.

Có bao nhiêu thứ có thấy v.v...? Tất cả đều không thấy.

Có bao nhiêu thứ có đối v.v...? Tất cả đều không đối.

Có bao nhiêu thứ hữu lậu v.v...? Tất cả đều là hữu lậu.

Có bao nhiêu thứ hữu vi...? Tất cả đều là hữu vi.

Có bao nhiêu thứ có dị thực v.v...? Tất cả đều có dị thực.

Có bao nhiêu thứ là duyên sinh v.v...? Tất cả đều là duyên sinh - nhân sinh, thuộc về thế gian.

Có bao nhiêu thứ thuộc về sắc v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ thì thuộc về sắc, còn lại đều là thuộc về danh.

Có bao nhiêu thứ thuộc về nội xứ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp tâm-ý-thức thì thuộc về nội xứ, còn lại đều thuộc về ngoại xứ.

Có bao nhiêu thứ là trí biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều là trí biết khắp về những gì được biết khắp.

Bốn vô lượng này:

Có bao nhiêu thứ đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết khắp v.v...? Tất cả đều là đoạn dứt sự biết khắp về những gì được biết

khấp.

Có bao nhiêu thứ nên đoạn dứt v.v...? Tất cả đều nên đoạn dứt.

Có bao nhiêu thứ nên tu v.v...? Tất cả đều nên tu.

Có bao nhiêu thứ là nhiệm ô v.v...? Tất cả đều không nhiệm ô.

Có bao nhiêu thứ là quả mà không phải là có quả v.v...? Tất cả đều là quả mà cũng đều có quả.

Có bao nhiêu thứ là có chấp thọ v.v...? Tất cả đều không có chấp thọ.

Có bao nhiêu thứ do các đại tạo nên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ, là do các đại tạo nên, còn lại đều không phải do các đại tạo nên.

Có bao nhiêu thứ có trên v.v...? Tất cả đều có trên.

Có bao nhiêu thứ là có v.v...? Tất cả đều là có.

Có bao nhiêu thứ là nhân tương ứng v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, là nhân không tương ứng, còn lại đều là nhân tương ứng.

Bốn vô lượng này:

Cùng sáu xứ thiện thâm nhiếp, thì phần ít của năm xứ thiện thâm nhiếp bốn vô lượng, và bốn vô lượng cũng thâm nhiếp phần ít của năm xứ thiện.

Cùng năm xứ bất thiện thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng bảy xứ vô ký thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng ba xứ lậu thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Cùng năm xứ hữu lậu thâm nhiếp nhau, thì phần ít của năm xứ hữu lậu thâm nhiếp bốn vô lượng, và bốn vô lượng cũng thâm nhiếp phần ít của năm xứ hữu lậu.

Cùng với tám xứ vô lậu thâm nhiếp nhau, thì chúng không thâm nhiếp lẫn nhau.

Có bao nhiêu thứ ở quá khứ v.v...? Tất cả đều ở hoặc quá khứ, hoặc hiện tại, hoặc vị lai.

Có bao nhiêu thứ là thiện v.v...? Tất cả đều là thiện.

Có bao nhiêu thứ thuộc cõi Dục v.v...? Tất cả đều thuộc cõi Sắc

Có bao nhiêu thứ là học v.v...? Tất cả đều phi học phi vô học.

Bốn vô lượng này:

Có bao nhiêu thứ do kiến đạo mà đoạn v.v...? Tất cả đều do tu đạo

mà đoạn trừ.

Có bao nhiêu thứ không phải là tâm v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, thì không phải là tâm-tâm sở- tâm tương ứng, thọ uẩn- tướng uẩn tương ứng với hành uẩn, là tâm sở cùng với tâm tương ứng, tâm-ý-thức thì chỉ là tâm.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với thọ, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ và tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành với thọ.

2. Hoặc tương ứng với thọ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp tâm-ý-thức.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với thọ, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp tướng uẩn và tương ứng với hành uẩn.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với thọ, nghĩa là trừ ra các vô lượng thâm nhiếp tùy tâm chuyển tâm bất tương ứng hành, còn lại các vô lượng chỉ thâm nhiếp tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tướng-hành v.v...? Trừ tự tánh của nó ra, giống với thọ đã nói nên biết.

Có bao nhiêu thứ là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là Từ vô lượng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, tức là Từ vô lượng thâm nhiếp tùy tâm chuyển các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, và tâm tương ứng với tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là Từ vô lượng thâm nhiếp tâm, và tâm không tương ứng với tứ mà tương ứng với tâm và tâm sở.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, nghĩa là Từ vô lượng thâm nhiếp tâm - tứ tương ứng với tâm-tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, nghĩa là trừ ra Từ vô lượng thâm nhiếp tùy tâm chuyển các nghiệp thân- ngữ tâm bất tương ứng hành, còn lại các Từ vô lượng thâm nhiếp tâm không tương ứng với tứ, cùng với Từ vô lượng thâm nhiếp các tâm-tâm sở không có tâm không có tứ.

Bi và Xả vô lượng thì cũng thế.

Hỷ vô lượng cũng có bốn trường hợp:

1. Hoặc là tùy tâm chuyển mà không tương ứng với tứ, nghĩa là Hỷ vô lượng thâm nhiếp tùy tâm chuyển các nghiệp thân - ngữ tâm bất tương ứng hành và tứ.

2. Hoặc tương ứng với tứ mà không phải là tùy tâm chuyển, nghĩa là Hỷ vô lượng thâm nhiếp tâm.

3. Hoặc là tùy tâm chuyển mà cũng tương ứng với tứ, nghĩa là Hỷ vô lượng thâm nhiếp tâm - tứ tương ứng với tâm và tâm sở pháp.

4. Hoặc không phải là tùy tâm chuyển mà cũng không tương ứng với tứ, nghĩa là trừ ra Hỷ vô lượng thâm nhiếp tùy tâm chuyển các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, còn lại Hỷ vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ứng hành, và Hỷ vô lượng thâm nhiếp các pháp tâm-tâm sở không có tâm không có tứ.

Có bao nhiêu thứ là kiến mà không phải là kiến xứ v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các vô lượng hoặc là kiến mà cũng là kiến xứ, hoặc là kiến xứ mà không phải là kiến. Là kiến mà cũng là kiến xứ, là các vô lượng thâm nhiếp tuệ, còn lại đều là kiến xứ mà không phải là kiến.

Có bao nhiêu thứ có thân kiến làm nhân mà không phải có nhân của thân kiến v.v...? Tất cả không phải là có thân kiến làm nhân, cũng không có nhân của thân kiến.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ và tư là nghiệp mà không phải là nghiệp dị thực, còn lại đều không phải là nghiệp mà cũng không phải là nghiệp dị thực.

Có bao nhiêu thứ là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là mỗi thứ có bốn trường hợp:

1. Hoặc là nghiệp mà không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là vô lượng thâm nhiếp tư.

2. Hoặc là tùy nghiệp chuyển mà không phải là nghiệp, nghĩa là vô lượng thâm nhiếp các uẩn thọ- tưởng- thức, và tư không thâm nhiếp hành uẩn tùy nghiệp chuyển.

3. Hoặc là nghiệp mà cũng là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ-ý.

4. Hoặc không phải là nghiệp mà cũng không phải là tùy nghiệp chuyển, nghĩa là trừ ra vô lượng thâm nhiếp tùy nghiệp chuyển tâm bất tương ứng hành, còn lại các vô lượng thâm nhiếp tâm bất tương ứng hành.

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ, là sắc tạo ra mà không phải là sắc thấy được, còn lại đều không phải là sắc tạo ra mà cũng không phải là sắc thấy được.

Bốn vô lượng này:

Có bao nhiêu thứ là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp của thân-ngữ, là sắc tạo ra mà không phải là sắc có đối, còn lại đều không phải là sắc tạo ra cũng không phải là sắc có đối.

Có bao nhiêu thứ khó thấy bởi vì thâm diệu v.v...? Tất cả đều là khó thấy bởi vì rất thâm diệu và vì thâm diệu cho nên khó thấy.

Có bao nhiêu thứ là thiện mà không phải là thiện làm nhân v.v...? Tất cả đều là thiện mà cũng do thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là bất thiện mà không phải do bất thiện làm nhân v.v...? Tất cả đều không phải bất thiện mà cũng không phải do bất thiện làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là vô ký mà không phải do vô ký làm nhân v.v...? Tất cả đều không phải là vô ký mà cũng không phải do vô ký làm nhân.

Có bao nhiêu thứ là nhân duyên mà không có nhân v.v...? Tất cả đều là nhân duyên mà cũng có nhân.

Có bao nhiêu thứ là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên v.v...? Tất cả nên phân biệt, nghĩa là mỗi thứ có ba trường hợp:

1. Hoặc là đẳng vô gián mà không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các tâm và tâm sở ở vị lai mà hiện nên.

2. Hoặc là đẳng vô gián mà cũng là đẳng vô gián duyên, nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các tâm và tâm sở ở quá khứ hoặc hiện tại.

3. Hoặc không phải là đẳng vô gián mà cũng không phải là đẳng vô gián duyên, nghĩa là trừ ra các vô lượng thâm nhiếp các tâm-tâm sở ở vị lai mà hiện tiền đang khởi lên, còn lại các vô lượng thâm nhiếp các tâm-tâm sở ở vị lai, và các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ưng hành.

Có bao nhiêu thứ là sở duyên duyên mà không có sở duyên v.v...? Tất cả cần phân biệt: Nghĩa là các vô lượng thâm nhiếp các nghiệp thân-ngữ tâm bất tương ưng hành, là sở duyên duyên mà không có sở duyên, còn lại mà vô lượng thâm nhiếp đều là sở duyên duyên mà cũng có sở duyên.

Có bao nhiêu thứ là tăng thượng duyên mà không có tăng thượng v.v...? Tất cả đều là tăng thượng duyên mà cũng có tăng thượng.

Có bao nhiêu thứ là bực lưu mà không phải là thuận bực lưu v.v...?
Tất cả đều là thuận bực lưu mà cũng không phải là bực lưu.

